

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 33-TC/CN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 1989

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TÀI CHÍNH SỐ 33/TC-CN NGÀY 01 THÁNG 9 NĂM 1989
HƯỚNG DẪN SỬA ĐỔI CHẾ ĐỘ NỘP KHẤU HAO CƠ BẢN CỦA CÁC
TỔ CHỨC KINH TẾ VÀ XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH VÀO
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 93/HĐBT
NGÀY 24-7-89 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Thi hành Quyết định số 93/HĐBT ngày 24-7-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc sửa đổi chế độ nộp khấu hao cơ bản tài sản cố định của các tổ chức kinh tế và xí nghiệp quốc doanh, (dưới đây gọi tắt là xí nghiệp quốc doanh), Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cụ thể như sau:

1. Mức trích khấu hao tài sản cố định:

Mức trích khấu hao TSCĐ, trong đó có khấu hao cơ bản vào giá thành sản phẩm và phí lưu thông (gọi chung là giá thành) được tính như những quy định hiện hành:

- Tỷ lệ (%) KHCB được tính theo quy định tại Quyết định số 507 TC/ĐTXD ngày 22-7-1986 của Bộ Tài chính.
- Giá trị TSCĐ làm căn cứ để tính KHCB và mức trích KHCB vào giá thành sản phẩm được áp dụng như công văn số 457 VGNN/PPCĐ ngày 8-7-88 của Ủy ban Vật giá Nhà nước hướng dẫn sau khi đã thống nhất với Bộ Tài chính.

2. Mức khấu hao cơ bản nộp NSNN và để lại xí nghiệp quốc doanh.

Tất cả các xí nghiệp quốc doanh hạch toán kinh tế độc lập đang hoạt động, có trích KHCB vào giá thành sản phẩm, có TSCĐ đầu tư bằng vốn ngân sách Nhà nước cấp hoặc coi như ngân sách Nhà nước cấp (TSCĐ đã được quốc hữu hoá sau giải phóng, TSCĐ do Nhà nước

nhận viện trợ nước ngoài), thì có trách nhiệm nộp vào NSNN tiền trích KHCB theo tỷ lệ (%) quy định ở phụ lục kèm theo Thông tư này. Phần KHCB còn lại dùng để lập vốn tự có về đầu tư XDCB của đơn vị.

- Những công trình kinh tế và TSCĐ được đầu tư và mua sắm bằng nguồn vốn NSNN cấp mới đưa vào hoạt động thuộc tất cả các ngành kinh tế thì trong 3 năm đầu kể từ khi bắt đầu đi vào sản xuất chính thức, các xí nghiệp quốc doanh phải nộp 70% tiền trích HKCB vào NSNN. Số khấu hao cơ bản còn lại để lập vốn tự có về đầu tư XDCB của đơn vị. Sau thời hạn 3 năm, các XNQG được để lại tiền trích KHCB theo tỷ lệ (%) quy định trong phụ lục nói trên như đối với các đơn vị cùng loại hình đang hoạt động.

- Toàn bộ tiền trích KHCB của các công trình kinh tế và TSCĐ được đầu tư và mua sắm bằng nguồn vốn tự có của các XNQG bao gồm vốn tự có về đầu tư XDCB, các nguồn vốn tự huy động khác được để lại cho đơn vị để tiếp tục bổ sung và hình thành nguồn vốn tự có về đầu tư XDCB.

- Toàn bộ tiền trích KHCB của các công trình kinh tế và TSCĐ được đầu tư và mua sắm bằng nguồn vốn tín dụng ngân hàng hoặc nguồn vốn do xí nghiệp quốc doanh tự đi vay nước ngoài được để lại để trả nợ các nguồn vốn vay. Sau khi trả hết nợ vay, nếu TSCĐ vẫn còn sử dụng thì các xí nghiệp quốc doanh được tiếp tục trích khấu hao và phần KHCB đó được để lại đưa vào vốn tự có về đầu tư XDCB của đơn vị.

3- Nguyên tắc sử dụng và quản lý vốn KHCB để lại XNQG.

- Số KHCB để lại XNQG là một phần nguồn vốn tự có về đầu tư XDCB được dùng vào việc đầu tư thay thế đổi mới trang thiết bị, duy trì năng lực sản xuất, đầu tư chiều sâu hoặc bổ sung xây dựng các công trình mới mở rộng sản xuất - kinh doanh của đơn vị.

- Để thực hiện đúng những quy định về việc quản lý và sử dụng vốn KHCB, các xí nghiệp quốc doanh cần thực hiện việc kiểm kê phân loại TSCĐ theo từng nguồn hình thành, phản ánh rõ số KHCB của từng loại TSCĐ trong các báo biểu kế hoạch và sổ kế toán chi tiết về TSCĐ của đơn vị.

Trong kế hoạch sản xuất - kỹ thuật - tài chính hàng năm của xí nghiệp quốc doanh, cần xác định rõ kế hoạch đầu tư XDCB mua sắm, đổi mới trang thiết bị hoặc đầu tư chiều sâu mở rộng

sản xuất - kinh doanh và việc trích lập sử dụng nguồn vốn tự có về đầu tư XDCH của đơn vị cho các công trình đó.

- Vốn tự có về đầu tư XDCH của xí nghiệp quốc doanh được hình thành từ nguồn trích KHCB TSCĐ, từ quỹ khuyến khích phát triển sản xuất, quỹ phúc lợi, phải được gửi ngay vào tài khoản tiền gửi "Vốn tự có về đầu tư XDCH" của xí nghiệp mở lại ngân hàng.

Việc trích lập, quản lý và sử dụng phải theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hàng tháng các Xí nghiệp quốc doanh có trách nhiệm trích nộp kịp thời, đúng hạn và đầy đủ số khấu hao cơ bản phải nộp vào NSNN theo kế hoạch tài chính và điều chỉnh theo báo cáo quyết toán của xí nghiệp. Trong báo cáo quyết toán thường kỳ, các đơn vị xí nghiệp phải lập biểu tăng giảm TSCĐ và vốn khấu hao cơ bản, trong đó xác định rõ giá trị TSCĐ và số trích khấu hao trong kỳ, tỷ lệ trích khấu hao, số nộp ngân sách và số để lại xí nghiệp lập vốn tự có về đầu tư XDCH.

Vốn khấu hao cơ bản trích được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:

1. Nộp vào NSNN theo tỷ lệ (%) quy định tương ứng với số TSCĐ đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách.
2. Trả nợ vay ngân hàng đối với TSCĐ đầu tư bằng nguồn vốn tín dụng.
3. Để lại xí nghiệp tương ứng với số TSCĐ đầu tư bằng nguồn vốn tự có của xí nghiệp.

Nghiêm cấm các xí nghiệp quốc doanh không được sử dụng vốn KHCB phải nộp ngân sách Nhà nước để trả nợ ngân hàng hoặc vào các mục đích khác.

4. Điều khoản thi hành.

Chế độ sử dụng vốn KHCB-TSCĐ của xí nghiệp quốc doanh quy định trong thông tư này được áp dụng từ 1-7-1989. Những quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các xí nghiệp quốc doanh, các ngành phản ánh cho Bộ Tài chính biết để kịp thời giải quyết.

PHỤ LỤC

TỶ LỆ KHCB NỘP NSNN VÀ ĐỂ LẠI XÍ NGHIỆP

(Kèm theo TT số 33 TC/CN 1-9-1989)

	Tỷ lệ % KHCB nộp NS so với tổng số KHCB trích được trong năm	Tỷ lệ % KHCB để lại XN so với tổng số KHCB trích được trong năm
I. Ngành công nghiệp		
1.Công nghiệp điện năng		
- Nhiệt điện	50	50
- Thủy điện	65	35
2. Công nghiệp nhiên liệu		
- Khai thác,tuyển chọn,chế biến than	40	60
- Khai thác, chế biến dầu và khí đốt	40	60
3. Công nghiệp luyện kim	40	60
4. Công nghiệp cơ khí		
- SX chế tạo máy móc thiết bị	40	60
- Cơ khí sửa chữa	50	50